TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:**61**/2020/HNGĐ - ST
Ngày 19/5/2020
V/v " Ly hôn, tranh
chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC -TỈNH THANH HÓA

-THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Tiến Thanh
Ông Trịnh Văn Hùng
-Thư ký phiên tòa:Bà Trương Mỹ Dung–Thư ký Tòa án.
Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Văn Tuyến– Kiểm sát viên

Ngày19tháng 5năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 228/2019/TLST- HNGĐ ngày 03/12/2019 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn "* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/03/2020;Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/4/2020;Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/4/2020, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Th H- Sinh năm1997
Nơi ĐKHKTT: Thôn B.H. X, xã X.L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa
Nơi ở hiện nay: Thôn Th.Nh, xã PhL, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
***Bị đơn**: Anh Đinh Sỹ M - Sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn B. H. X, xã X. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu Hcó đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Đinh Sỹ M vắng mặt lần thứ hai không có lý do.HĐXX căn cứ điểmb khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, tiến Hnh xét xử vụ án với sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Thu Htrình bày:

- *Về Hôn nhân*: Chị và anh Đinh Sỹ Mkết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã X. L, huyện Hậu Lộc cấp ngày 29/03/2017. Trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M chơi bời, ngoại tình không quan tâm

đến vợ con. Mặc dù chị có khuyên can nhưng anh M không thay đổi mà còn chửi, đánh đập chị, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và không thể khắc phục được, nên chị đã bỏ về bên ngoại ở từ tháng 10/2019 và từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân không ai qua tâm đến ai.Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồngkhông còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chịđược ly hôn anh M.

- *Về con chung:* ChịH xác định: Vợ chồngcó 01 con chung tên là Đinh Sỹ B A, sinh ngày 24/02/2018.Vợ chồng ly hôn, chịH đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được nuôi cháu B A và yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ.

- *Về tài sản và công nợ*: Vợ chồngkhông có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Theo bị đơn anh Đinh Sỹ M trình bày:

-*Về hôn nhân:*Anh và chị Hoàng Thị ThH kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, cưới có đăng ký kêt hôn do UBND xã X. L huyện Hậu Lộc ngày 29/3/2017. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn là do chị H ngoại tình nên vợ chồng có xảy ra cải vã, xô xát lẫn nhau, khoảng tháng 10/2019 chị H đã bỏ đi. Từ đó vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H làm đơn ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

-*Về con chung:* Anh M xác định: Vợ chồng có 01 con chung cháu Đinh Sỹ Bình An, sinh ngày 24/02/2018hiện nay cháu đang ở với anh M. Ly hôn nguyện vọng của anh M xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bình An và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

-*Về tài sản và công nợ:* Vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***3. Quan điểm của đại diện VKS tham gia phiên Tòa*:**

***Về tố tụng:** Quá trình nhận hồ sơ, thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp Hnh và tuân theo đúng quy định, những người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Về nội dung:** Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTDS; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56;Điều 58 ; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị Th H, cho chị Hoàng Thị Thu Hđược ly hôn anh Đinh Sỹ M.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung tên là Đinh Sỹ B A, sinh ngày 24/02/2018. Thực tế cháu B A mới được 26 tháng 25 ngày tuổi, cháu đang còn nhỏrất cần sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy giao cháu B Acho chị Hoàng Thị Th Htrực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu là phù hợp.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị H và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn chị Hoàng Thị Th Hvà bị đơn anh Đinh Sỹ Mvề việc*"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*". Bị đơn có địa chỉ tại thôn B. H. X, xã X. L, huyện Hậu Lộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Đinh Sỹ Mnhiều lần đến Tòa án để tiến Hnh các thủ tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng anh Mđều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã vềtại gia đình và địa phương xã X. L để giao các văn bản tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án. Qua xác M tại địa phươngcho biết hiện tại anh M đang có mặt địa phương và thương xuyên ở nH. Tòa án đã giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh M, mặc dù anh M đã nhận các văn bản và đồng ý cho Tòa án ghi lời khai về quan điểm của mình, nhưng anh M cố tình không đến Tòa án giải quyết nên vụ án không thể tiến Hnh hòa giải được.

Tòa án quyết định mở phiên tòa ngày vào08/4/2020 nhưng do ảnh hưởng dịnh Covid – 19 nên HĐXX hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa ngày 24/4/2020 doanh Đinh Sỹ Mvắng mặt, HĐXX Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo mở phiên tòa lần thứ ba vào ngày 19/5/2020 anh M tiếp tục vắng mặt không có lý do, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS tiến Hnh xét xử vắng mặt anh M và chị H.

[3]Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị Th Hvẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Đinh SỹMvắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Chị Hđề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

-*Về hôn nhân:* Chị Hoàng Thị Thu Hvà anh Đinh Sỹ Mkết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, cưới có Đăng ký kết hôn do UBND xã X. L, huyện Hậu Lộc cấp ngày 29/3/2017, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng hai năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H là do anh M chơi bời, ngoại tình không quan tâm đến vợ con. Mặc dù chị có khuyên can nhưng anh M không thay đổi mà còn chửi, đánh đập chị nhiều lần, theo anh M thì do chị H ngoại tình với người khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát lẫn nhau,

mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn không thể khắc phục được. Nên vợ chồng anh, chị đã sống ly thân từ tháng 10/2019 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Qua trình xác M tại địa phương nơi anh M đang sinh sống, bà Nguyễn Thị Th mẹ đẻ của anh Mcho biết việc vợ chồng chị H và anh Mthường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau là có thật, chị H bỏ về bên ngoại ở từ tháng 10/2019 đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Hvà anh M đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể Hn gắn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Hxin ly hôn anh M là hoàn toàn có cơ sở, quan điểm của anh M cũng nhất trí ly hôn, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị H xin được ly hôn với anh M là phù hợp với thực tế, theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

-*Về con chung:* Chị Hoàng Thị ThHvà anh Đinh Sỹ Mxác định: Vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Đinh Sỹ Bình An, sinh ngày 24/02/2018. Ly hôn, nguyện vọng của chị ThH đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B A và đề nghị anh M cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Quan điểm của anh M cũng đề nghị được nuôi dưỡng cháu B A , anh M không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy nguyện vọng của chị H và anh Mđược nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đinh Sỹ Bình An là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên tính đến ngày xét xử cháu B A mới được 26 tháng 25 ngày tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy HĐXX chấp nhận đề nghị của chị Hgiao cháu B A cho chịHchăm sóc và nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với thực tế theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Buộc anh Mphải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 1.000.000đ.

-*Về tài sản và công nợ*: Chị Hoàng Thị ThH và anh Đinh Sỹ Mxác định: Vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Toà án giải quyết, nên HĐXX miễn xét.

[4]Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Mphải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:**Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39;điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 1 khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58;Khoản 3Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

***Xử:** *Vắng mặt anh Đinh Sỹ M và chị Hoàng Thị Th H.*

*Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Th H xin ly hôn và nuôi con chung đối với anh Đinh Sỹ M.

***Về hôn nhân*:** Cho chị Hoàng Thị Th H được ly hôn với anh Đinh Sỹ M

***Về con chung*:** Giao cháu Đinh Sỹ B A, sinh ngày 24/02/2018cho chị Hoàng Thị Th H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.Anh Đinh Sỹ M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu B A đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Sỹ M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

***Về án phí:** Buộc Chị Hoàng Thị Th H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số: AA/2019/0007804 ngày 02 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi Hành án Dân sự huyện Hậu Lộc. Anh Đinh Sỹ M phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

***Về quyền kháng cáo:** Chị Hoàng Thị Thu H và anh Đinh Sỹ Mcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

****Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hành án dân sự, người phải thi Hành có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7A và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi Hành án dân sự. Thời hiệu thi Hnh án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.***

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;*
- *UBND xã X. L;*
- *Lưu hồ sơ*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên